| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐẮK NÔNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 118/BC-HĐND | |

*Đắk Nông, ngày 09 tháng 11 năm 2022*

# BÁO CÁO THẨM TRA

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết ban hành quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh theo Tờ trình số 6465/TTr-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh. Kết quả như sau:

**1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư về việc tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy tại mục 5 yêu cầu: Cấp ủy, chính quyết các cấp "*Kiện toàn, cũng cố mô hình lực lượng bán chuyên trách phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở, có chế độ, chính sách phù hợp để phát huy vai trò của lực lượng này trong phòng cháy, chữa cháy tại chỗ*"; Khoản 2, Điều 34, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy quy định: "*Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng; mức hỗ trợ căn cứ điều kiện thực tế của từng địa phương nhưng không thấp hơn 15% lương tối thiểu vùng*".

Căn cứ các văn bản nêu trên, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh là hoàn toàn phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra cho công tác phòng cháy chữa cháy trong giai đoạn hiện nay. Theo dự thảo nghị quyết, mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng của Đội trưởng đội dân phòng bằng **17%** lương tối thiểu vùng, Đội phó đội dân phòng bằng **15%** lương tối thiểu vùng. Qua phân tích, đánh giá, Ban Pháp chế nhận thấy mức hỗ trợ như trong dự thảo nghị quyết là hợp lý; có tính tương đồng với phụ cấp của các chức danh bán chuyên trách ở thôn, bon, buôn, tổ dân phố và mức hỗ trợ cho Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng của các tỉnh lân cận như: Đắk Lắk, Lâm Đồng, Bình Phước, Gia Lai, Kon Tum. Về nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện nghị quyết cũng đã

được UBND tỉnh chủ trì họp các cấp, các ngành có liên quan thảo luận bàn bạc kỹ lưỡng nên đủ điều kiện để HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp lần này.

**2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật hiện hành**

Dự thảo nghị quyết đã được cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng theo đúng trình tự, thủ tục luật định, tuy nhiên để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật hiện hành, Ban Pháp chế có một số đề nghị như sau:

*Thứ nhất:* Trong dự thảo nghị quyết không nhất thiết phải căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, Nghị định số 165/2016/NĐ-CP của Chính phủ vì 02 nghị định này không liên quan trực tiếp đến nội dung của nghị quyết.

*Thứ hai:* Theo Luật ban hành VBQPPL thì VBQPPL cấp dưới không được quy định lại nội dung VBQPPL cấp trên đã quy định, do đó trong dự Dự thảo nghị quyết không cần quy định đối tượng áp dụng vì đối tượng đã được quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ; về phạm vi áp dụng đã thể hiện rõ ngay dòng đầu tiên của Điều 1, vì vậy không nhất thiết phải quy định thành một khoản như trong dự thảo.

*Thứ ba:* Tại khoản 3, điều 1 của dự thảo nêu kinh phí thực hiện do ngân sách huyện, thành phố đảm bảo, theo quy định của pháp luật về ngân sách HĐND cấp trên không quyết định nhiệm vụ chi của ngân sách cấp dưới, vì vậy khoản này cần sửa lại *"Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật"*.

*Thứ tư:* Về hiệu lực thi hành của nghị quyết tại khoản 1, Điều 151, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định nghị quyết của HĐND tỉnh có hiệu lực "không sớm hơn hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua", có nghĩa là nếu nghị quyết không ghi thời gian có hiệu lực thì nghị quyết đương nhiên có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua, trừ trường hợp nghị quyết có quy định cụ thể ngày tháng năm có hiệu lực của văn bản. Tại dòng cuối cùng của dự thảo có ghi ngày, tháng, năm có hiệu lực của nghị quyết nhưng không xác định rõ là ngày, tháng, năm nào, do đó Ban pháp chế đề nghị ngày có hiệu lực của nghị quyết là ngày 01/01/2023 để thuận lợi cho việc tính toán chi trả chế độ.

Từ những phân tích nêu trên, Ban pháp chế đã biên tập lại dự thảo nghị quyết gửi kèm theo báo cáo thẩm tra này, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***
- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ**
**KT. TRƯỞNG BAN**
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

**Lê Quốc Đông**

| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐẮK NÔNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: /2022/NQ-HĐND | *Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2022* |

**DỰ THẢO**

# NGHỊ QUYẾT
## Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**
**KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 23 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về việc tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Xét Tờ trình số 6465/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

1. Đội trưởng Đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ 17% lương tối thiểu vùng/người/tháng.

2. Đội phó Đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ 15% lương tối thiểu vùng/người/tháng.

3. Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa IV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

***Nơi nhận:***
- Uỷ ban Thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Các Bộ: Công an, Tài chính, Tư pháp;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Đắk Nông; Đài PT-TH tỉnh; Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ tỉnh – Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CT.HĐND, DN, HC-TC-QT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Trung**